

QUY TRÌNH NỘI BỘ

Thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ:

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Nộp trực tiếp	Nộp trực tuyến	Ghi chú
Ủy ban nhân dân cấp xã					
1	Văn bản đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Mẫu 01 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP)	01 bộ	x	x	Hồ sơ được gửi bằng bản giấy và bản điện tử trên hệ thống quản lý và điều hành Đồng Nai (Trường hợp nhiều hồ sơ tài liệu chứng minh thì chỉ nộp bản giấy đối với nội dung hồ sơ đã được tổng hợp, liệt kê,...và nộp bản điện tử đối với tài liệu chi tiết)
2	Bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật (Mẫu 02 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP)		x	x	
3	Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về kết quả tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật (nếu có) (Mẫu 03 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP)		x	x	
4	Biên bản cuộc họp đề nghị xét, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Mẫu 04 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP)		x	x	

5	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật		X	X	
Sở Tư pháp					
1	Hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã	01 bộ		X	
2	Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Mẫu 05 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP)			X	
3	Dự thảo Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Mẫu 06 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP)			X	
Ủy ban nhân dân tỉnh					
1	Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Mẫu 06 Phụ lục II Thông tư số 15/2025/TT-BTP)			X	

II. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
Bước 1	Xây dựng Bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thông tin, số liệu của Báo cáo đánh giá	Công chức Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	02 ngày	Mục I	- Các công chức Văn phòng HĐND và UBND cấp xã theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tự đánh giá mức độ đạt chuẩn, tổng hợp kết quả; lấy ý kiến và tổng hợp kết quả đánh giá hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ sở; chuẩn bị tài liệu đánh giá; đề xuất giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu (nếu có). - Xây dựng dự thảo Bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thông tin, số liệu của Báo cáo đánh giá được tính từ ngày 31 tháng 10 đến ngày 31 tháng 10 của năm liền kề.
Bước 2	Tổ chức cuộc họp xem xét, đánh giá, thống nhất kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã	UBND cấp xã	01 ngày	Mục I	- Tổ chức cuộc họp xem xét, đánh giá, thống nhất kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã do đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì. - Thành phần cuộc họp bao gồm các công chức chuyên môn được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu; đại diện Công an cấp xã; đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Trưởng thôn, làng, bản, ấp, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn); Tổ trưởng tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố).

Bước 3	Niêm yết hoặc đăng tải công khai kết quả tự đánh giá	Công chức Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	ít nhất là 10 ngày	Không quy định	Niêm yết hoặc đăng tải công khai kết quả tự đánh giá trong ít nhất là 10 (mười) ngày để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn.
Bước 4	Tổng hợp hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Công chức Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	03 ngày	Mục I	- Tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ, khách quan ý kiến của Nhân dân, kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân (nếu có). - Căn cứ kết quả cuộc họp, nếu xã, phường đáp ứng đầy đủ các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật quy định tại Điều 4 của Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg thì Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật quy định tại khoản 4 Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg (bằng bản giấy và bản điện tử) đến Sở Tư pháp tổ chức thẩm định. <i>(Hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được gửi đến Sở Tư pháp trước ngày 25 tháng 11 của năm đánh giá.)</i>
Bước 5	Thực hiện công khai cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	UBND cấp xã	Chậm nhất 05 ngày làm việc	Không quy định	Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã niêm yết Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố trong ít nhất là 30 ngày liên tục; thông báo trên hệ thống truyền thanh của cấp xã (nếu có) trong ít nhất là 03 ngày liên tục và đăng tải trên Cổng (hoặc Trang) Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có).

2. Đối với Sở Tư pháp

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
Bước 1	Tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã, phường	Công chức Sở Tư pháp	02 ngày	Không quy định	Tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã, phường; yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu liên quan (nếu có). Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu chậm nhất trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.
Bước 2	Tiến hành tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã, phường	Công chức Sở Tư pháp	10 ngày	Mục I	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp tổ chức thẩm định bằng hình thức rà soát, đối chiếu hồ sơ theo 5 tiêu chí, 25 chỉ tiêu theo quy định tại Thông tư số 15/2025/TT-BTP. Đồng thời, xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của từng đơn vị cấp xã.
Bước 3	Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định công nhận các xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Công chức Sở Tư pháp			Căn cứ kết quả thẩm định Sở Tư pháp hoàn thiện hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (bằng bản điện tử) xem xét, quyết định công nhận các xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
Bước 1	Tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ trình UBND tỉnh công nhận các xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày	Không quy định	- Tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận các xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Sở Tư pháp. - Sau khi hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận các xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
Bước 2	Quyết định công nhận các xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Chủ tịch UBND tỉnh	Trước 31/12 hằng năm	Mẫu I	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và công bố kết quả xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

4. Đối với Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
Bước 1	Thực hiện công bố kết quả xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai	Chậm nhất 05 ngày làm việc	Không quy định	Việc công bố kết quả thực hiện trên Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

III. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.